

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện Hướng Hóa năm 2021

Căn cứ Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Chương trình hành động duy trì và củng cố Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 5959/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, UBND huyện xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền từ huyện đến cấp cơ sở, xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường nhận thức của người dân, doanh nghiệp và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong việc tham gia cải thiện, đánh giá Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện chính sách.

2. Yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định chỉ số PAPI, xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch của UBND huyện.

Việc thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI cấp tỉnh phải thực hiện đồng bộ với công tác đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, gắn với việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (ICT INDEX).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ nhằm góp phần nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện năm 2021.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng và ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa và kết quả Chỉ số PAPI của tỉnh những năm qua.

- Tổ chức kiểm tra việc triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

- Tăng cường phổ biến, nâng cao nhận thức của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính.

2. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

- Tăng cường công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở cấp cơ sở; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo hướng đi vào thực chất, đảm bảo đúng các lĩnh vực “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh.

- Đối với những khoản đóng góp (xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp.

3. Công khai, minh bạch

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về công khai, minh bạch như: Công khai kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm; dự án, công trình đầu tư và thứ tự ưu tiên, tiến độ thực hiện, phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng,... liên quan đến các công trình, dự án trên địa bàn; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết, phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn; việc quản lý các nguồn quỹ, vốn đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án; các khoản huy động đóng góp của nhân dân; chủ trương, kế hoạch vay vốn phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo; các loại và mức thu phí, lệ phí; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức; chế độ, chính sách của Trung ương và tỉnh, huyện hàng năm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của nhân dân.

- Công khai minh bạch kịp thời những chế độ, chính sách của Trung ương, địa phương hàng năm đến toàn thể nhân dân.

- Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo: công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, dân bàn và giám sát việc thực hiện. Đổi mới phương thức bình chọn hộ nghèo theo hướng công khai, minh bạch, đúng đối tượng, công khai danh sách hộ nghèo đã được xét chọn tại nơi

sinh hoạt của thôn và tại khu dân cư. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, thủ tục và đảm bảo về thời gian việc xét hộ nghèo để thụ hưởng các chế độ, chính sách đúng quy định. Xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo theo quy định của nhà nước.

- Công khai minh bạch thu, chi ngân sách cấp xã: thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu, chi ngân sách xã, thị trấn. Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, xã, thị trấn, cán bộ, công chức và nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất: đẩy mạnh các hình thức công khai để nhân dân được thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất của xã, thị trấn. Dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh; quản lý, sử dụng quỹ đất của xã, thị trấn. Dự thảo triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn cấp xã; chủ trương, phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư, phương án quy hoạch khu dân cư phải được giới thiệu đến từng thôn, xóm, tạo điều kiện cho người dân đóng góp ý kiến đối với dự thảo phương án trước lúc phê duyệt. Kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất. Công khai với người dân chỉ số mốc giới giải phóng mặt bằng, mức giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, số hộ, diện tích, loại đất, tài sản với mức giá bồi dưỡng. Công khai bảng giá các loại đất trên trang thông tin điện tử huyện, tại trụ sở UBND xã, thị trấn và bằng nhiều hình thức khác. Định kỳ kiểm tra việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để kịp thời chấn chỉnh.

- Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, lựa chọn hình thức công khai phù hợp, thuận tiện để người dân tiếp cận, giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đoàn thể quần chúng, cán bộ, công chức và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

4. Trách nhiệm giải trình với người dân

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình với người dân của các cấp chính quyền theo Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ. Người đứng đầu đơn vị, địa phương phải cụ thể hóa việc thực hiện nhiệm vụ giải trình trong nội quy, quy chế làm việc; chỉ đạo, kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình trước nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền đối với người dân; thực hiện việc tiếp công dân theo quy định; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả của Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư

của cộng đồng; tổng kết việc thực hiện quy chế giám sát của cộng đồng theo đúng quy định.

- Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân về những vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao chú trọng vào giải trình các ý kiến của người dân đã phản ánh; thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ và đột xuất; tập trung giải quyết có hiệu quả những khiếu nại, tố cáo, phản ánh; kiến nghị của tổ chức, công dân.

5. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

a) Đối với các cơ quan hành chính

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, chú trọng ở những vị trí, công việc có khả năng dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; tiếp nhận và xử lý kịp thời những khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân về các vụ việc tham nhũng; công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm, các kết luận thanh, kiểm tra trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân giám sát.

- Thực hiện tự kiểm tra về công vụ, công chức trong thực thi công vụ; xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm quy định, sách nhiễu, gây khó khăn cho người dân hoặc lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi cá nhân.

- Thực hiện tốt công tác phòng ngừa, bao gồm: Công khai đầy đủ và kịp thời các cơ chế, chính sách của nhà nước và địa phương; công khai đầy đủ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là những thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, kinh doanh, chế độ chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội; công khai các mức thu, khoản thu, khoản đóng góp của nhân dân, các chương trình, dự án đầu tư, quyết toán, bình xét hộ nghèo,...

- Tiếp tục đổi mới phương pháp làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân hiểu, giám sát và phản ánh những biểu hiện tham nhũng, lãng phí.

b) Đối với lĩnh vực giáo dục

- Triển khai đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục phổ thông; đưa nội dung chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo của ngành về phòng, chống tham nhũng ở một số lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng.

- Định kỳ, lấy ý kiến phụ huynh, học sinh về thái độ của giáo viên đối với các học sinh và chất lượng dạy học của giáo viên; thăm dò ý kiến của phụ huynh về các khoản đóng góp ngoài quy định.

c) Đối với lĩnh vực y tế

- Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế các quy định về y đức.

- Cải tiến quy trình khám, chữa bệnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm giảm thiểu các thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

- Duy trì tốt việc lấy ý kiến đánh giá của người bệnh, người nhà người bệnh về thái độ của đội ngũ y, bác sỹ đối với người bệnh trong khám, chữa bệnh.

d) Đối với công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác tuyển dụng để tạo cơ hội cho mọi người có đủ điều kiện được tham gia; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi tuyển.

e) Về quyết tâm phòng chống tham nhũng

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết, thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức gắn với việc xây dựng chế độ đãi ngộ xứng đáng.

- Bảo vệ và tạo điều kiện cho người dân trong việc tố giác các hành vi nhũng nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ, công chức, viên chức để góp phần giảm thiểu tham nhũng, hối lộ; sự tham gia của các tổ chức ngoài nhà nước và giới báo chí trong việc giúp người dân tố giác tham nhũng, ngăn ngừa tham nhũng trong bộ máy nhà nước.

- Phát huy vai trò giám sát của HĐND các cấp, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể - chính trị, xã hội, các hội quần chúng, của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra. Xử lý nghiêm và kịp thời hành vi tham nhũng. Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát việc xử lý của các cơ quan chức năng đối với hành vi tham nhũng.

6. Thủ tục hành chính công

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí

tuân thủ thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân. Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ, chi tiết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, cung cấp đầy đủ thông tin thủ tục cần làm, công khai phí và lệ phí, biểu mẫu, quy trình, thủ tục tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ được cung cấp, nhất là các dịch vụ: Chứng thực, xác nhận, cấp giấy phép xây dựng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký kinh doanh và các dịch vụ công thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn... để nâng cao chất lượng phục vụ;

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử. Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Rà soát, chấn chỉnh, sắp xếp lại, bố trí công chức bộ phận một cửa bảo đảm các yêu cầu: có đủ phẩm chất, có năng lực hoàn thành nhiệm vụ, có kiến thức tổng hợp để trực tiếp xử lý, giải quyết, giải thích các yêu cầu của người dân, tổ chức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; tăng số lượng các hồ sơ, thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến ở mức độ 3, 4.

7. Cung ứng dịch vụ công

a) Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập:

- Từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân. Nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ. Phát huy vai trò của Trạm y tế xã trong việc cung cấp, thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn xã.

- Tổ chức tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

b) Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập:

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học hiện đại. Đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường theo mô hình tiên tiến ở các cấp học, bậc học.

- Tuyển dụng đội ngũ giáo viên đủ số lượng đáp ứng kế hoạch mạng lưới trường, lớp; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức nhằm bảo đảm chất lượng giảng dạy ở các cấp học. Quan tâm các chế độ, chính sách để cải thiện thu nhập giáo viên.

- Tăng cường mối liên hệ, phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội, nhất là giữa giáo viên và cha mẹ học sinh trong việc giáo dục toàn diện cho trẻ.

c) Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản:

- Đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân; nâng cao độ tin cậy cung cấp điện; nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng.

- Phân kỳ thực hiện nhựa hóa hoặc bê tông hóa các tuyến đường ở các xã, thị trấn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của nhân dân gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ thu gom rác thải, vệ sinh công cộng ở các khu dân cư.

d) Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện của các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời phát hiện, đề xuất UBND huyện xử lý các trường hợp vi phạm. Tham mưu cho UBND huyện các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức cấp xã.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; kiểm tra việc niêm yết, công khai và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định; nâng cao số lượng hồ sơ, TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đăng tải đầy đủ danh mục và các nội dung cấu thành của từng TTHC lên Cổng thông tin điện tử huyện; theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong việc cập nhật, đăng tải TTHC lên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

3. Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện

- Phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn huyện Hướng Hóa năm 2021.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt và công khai các hộ nghèo, cận nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Thường xuyên rà soát các cơ chế chính sách về đất đai còn bất cập để đề xuất cấp có thẩm quyền thay thế, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

- Tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, nhân dân; nâng cao sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì trong việc tham mưu UBND huyện cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên cả về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức.

7. Phòng Y tế

Tham mưu UBND huyện thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về y tế. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh cho người dân và trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ.

8. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành huyện thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân đảm bảo thời gian quy định và gửi văn bản xin lỗi các tổ chức, cá nhân khi xảy ra tình trạng hồ sơ bị trễ hẹn.

- Triển khai việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa huyện.

9. Công an huyện

- Đẩy mạnh công tác dân vận và xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; huy động sức mạnh toàn dân và cả hệ thống chính trị vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn huyện.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể liên quan đến UBND cấp xã, thị trấn nhằm góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời đúng quy định, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình giải quyết công việc của cán bộ, công chức đảm bảo thực hiện đúng quy định về giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Phải thực hiện nghiêm việc gửi văn bản công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ trễ hẹn và gia hạn thời gian giải quyết.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, việc thực thi nhiệm vụ, công vụ gắn liền với đạo đức, văn hóa công vụ của cán bộ, công chức cơ quan; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phản ánh kịp thời với UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- BTV Huyện ủy, TT HĐND (b/c);
- TT UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban Đảng, VPHU, TT BDCT huyện;
- Các Đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Vân

